

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NH
TỈNH Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 06-8-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Phương T;
- Bà Trương Thị Bé S.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 73/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: khóm ATB, phường AL, thành phố NH, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoài H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp THT, xã TX, thành phố NH, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 06/5/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy N trình bày:

Vào năm 2014, chị và anh Nguyễn Hoài H được sự chấp thuận của hai bên cha mẹ cho anh chị đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TX, thành phố NH. Sau khi cưới vợ chồng chị sống hạnh phúc. Tuy nhiên, cách đây vài năm cuộc sống gia đình xảy ra nhiều mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống mặc dù cho cơ hội hàn gắn nhưng không được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về tình cảm: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoài H.
 - Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thái D sinh ngày 21/9/2016 và Nguyễn Thái P sinh ngày 29/11/2019, hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Hoài H cấp dưỡng nuôi con.
 - Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Bị đơn anh Nguyễn Hoài H vắng mặt và không có văn bản ý kiến trình bày gửi cho Tòa án.***

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Hoài H đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, chị Nguyễn Thị Thuý N đồng ý xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hoài H. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Hoài H.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thuý N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoài H, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thuý N và anh Nguyễn Hoài H kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TX, thành phố NH. Theo chị Thuý N trình bày, sau khi cưới vợ chồng chị sống hạnh phúc. Tuy Nên, cách đây vài năm cuộc sống gia đình xảy ra Nều mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống mặc dù cho cơ hội hàn gắn nhưng không được chị Nguyễn Thị Thuý N cho rằng giữa chị và anh Nguyễn Hoài H không còn tình cảm và không thể nào sống với nhau được nữa, chị đã nộp đơn ly hôn nhưng rồi rút đơn để vợ chồng hàn gắn nhưng cũng không được, nay yêu cầu Toà án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hoài H. Do anh Nguyễn Hoài H không có văn bản ý kiến gửi cho Toà án và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên căn cứ vào tài liệu, chứng cứ chị Nguyễn Thị Thuý N cung cấp, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Từ phân tích trên, xét thấy tình cảm giữa anh, chị không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nH yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thuý N.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thái D sinh ngày 21/9/2016 và Nguyễn Thái P sinh ngày 29/11/2019, hiện đang sống với chị Thuý N, sau khi ly hôn chị Thuý N yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Hoài H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay các con đang sống chung với chị Thuý N, để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý cho các cháu nên tiếp tục giao các cháu cho chị Nguyễn Thị Thuý N tiếp tục nuôi, (nguyện vọng cháu Nguyễn Thái D cũng muốn sống với mẹ), anh Nguyễn Hoài H không cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Thuý N tự nguyện không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thuý N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hoài H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thuý N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thuý N. Chị Nguyễn Thị Thuý N được ly hôn với anh Nguyễn Hoài H.

2/ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thuý N được tiếp tục nuôi hai con tên Nguyễn Thái D sinh ngày 21/9/2016 và Nguyễn Thái P sinh ngày 29/11/2019, hiện đang sống với chị Thuý N (nguyện vọng cháu Nguyễn Thái D cũng muốn sống với mẹ), anh Nguyễn Hoài H không cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Thuý N tự nguyện không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thuý N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hoài H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thuý N cam kết tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thuý N cam kết không có, không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Thuý N nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0005136 ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH, chị Nguyễn Thị Thuý N không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh T